

Bản án số: 77/2025/HS-ST
Ngày: 27-11-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HUNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh.

Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Văn Thượng và bà Phạm Hồng Thiêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2025 đối với:

Bị cáo LƯU VĂN H sinh ngày 13/9/1973, tại tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: thôn K, xã V, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 9/12; căn cước công dân số 034073023584; con ông Lưu Văn L (là Liệt sỹ) và bà Phạm Thị H (đã chết); vợ Trần Thị Thanh H1 sinh năm 1975, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2004;

- Tiền án, tiền sự: không.

- Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2010/HSST ngày 10/5/2010 Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2011, chấp hành xong án phí ngày 21/6/2010, đã được xóa án tích.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/8/2025 đến nay. (Có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại (ông Tô Văn P sinh năm 1954, chết ngày 07/5/2025):

+ Bà Phạm Thị N năm 1955; địa chỉ: tổ dân phố B, xã T, tỉnh Hưng Yên

+ Anh Tô M H sinh năm 1996; địa chỉ: tổ dân phố B, xã T, tỉnh Hưng Yên

Người đại diện theo ủy quyền của anh Tô M H bà Phạm Thị N năm 1955; địa chỉ: tổ dân phố B, xã T, tỉnh Hưng Yên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Văn H có giấy phép lái xe hạng C, số 310178027962, có giá trị đến ngày 07/7/2027, lái xe ô tô tải thuê cho Công ty T ông Phạm Quang C, sinh năm 1974, trú tại tổ E, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam làm Giám đốc, đang trong thời gian thử việc. Khoảng 8 giờ ngày 07/5/2025, H điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu HOWO, biển kiểm soát 90H-016.55, đi trên quốc lộ C hướng từ xã B, tỉnh Hưng Yên đến xã T, tỉnh Hưng Yên. Khi H điều khiển xe đến đoạn đường thuộc Km 0+800 thuộc địa phận tổ dân phố N, xã T khu vực ngã tư giao nhau giữa quốc lộ C, quốc lộ C, quốc lộ C đường ĐT 456 thuộc địa phận tổ dân phố N, xã T, tỉnh Hưng Yên có hệ thống đèn tín hiệu giao thông và vạch sơn giành cho người đi bộ qua đường. Khi H điều khiển xe ô tô chuẩn bị vào ngã tư thì gặp đèn đỏ nên H chờ dừng, ông Tô Văn P1 năm 1954, trú tại tổ dân phố B, xã T xe đạp cùng chiều cũng dừng chờ bên phải xe ô tô tải của H Khi đèn báo hiệu chuyển màu xanh, ông P2 khiển xe đạp đi trước rẽ trái, H điều khiển xe ô tô cũng rẽ trái sau xe đạp của ông H nhưng do không chú ý quan sát, H không giảm tốc độ hoặc dừng lại một cách an toàn tại nơi đường bộ giao nhau với đường cùng mức, dẫn đến va chạm với xe đạp do ông Tô Văn P2 khiển; bánh trước bên phải xe ô tô chèn qua xe đạp và thân người ông P3 quả làm ông P4 thương. Bị cáo đã đưa ông P5 cấp cứu tại Bệnh viện Đ, tỉnh Hưng Yên nhưng đến khoảng 9 giờ 50 phút cùng ngày, ông P tử vong.

Bản kết luận giám định tử thi số 468/KLGĐTT-KTHS ngày 03/6/2025 của Phòng Kcông an tỉnh Tkết luận: “Khám ngoài: Trên tử thi có các vết sây sát da, trợt da, rách da, sưng nề, tụ máu tại vùng lưng, bùi, tay và chân. Gãy 5 xương sườn cung bên bên phải, gãy hai xương cẳng chân phải, gãy xương đùi trái. Khám trong: dập vỡ mặt sau bờ dưới thùy gan phải, tụ máu bao gan, trong ổ bụng có nhiều dịch máu. Kết luận: nạn nhân Tô Văn P6 do đa chấn thương.”.

Kết quả xét nghiệm ngày 07/5/2025: Lưu Văn H âm tính với ma túy; Kết quả đo nồng độ cồn của L1 thời điểm xét nghiệm hồi 9 giờ 50 phút ngày 07/5/2025: không có nồng độ cồn.

Lưu Văn H đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường thiệt hại về tính mạng cho người đại diện theo pháp luật của ông P7 đồng. Bị cáo H đã thanh toán cho bà Phạm Thị N1 đồng.

Cơ quan điều tra đã trả lại ông Phạm Quang C1 năm 1974, trú tại tổ E, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 90H-016.55 nhãn hiệu HOWO, sơn màu xanh và trả lại cho đại diện gia đình bị hại là bà Phạm Thị N2 01 chiếc xe đạp hai tuýp chéo, sơn màu nâu, bị hư hỏng là tài sản

của nạn nhân Tô Văn P; ông Cbà N3 yêu cầu H phải bồi thường thiệt hại về tài sản.

Cáo trạng số 13/CT-VKSKV7 ngày 23/10/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên đã truy tố bị cáo Lưu Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lưu Văn H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Lưu Văn H tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, x, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65; Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Văn H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tính từ ngày tuyên án; giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại.

+ Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử được hưởng mức án thấp nhất và hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp

pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: lời khai của bị cáo tại phiên tòa không có sự thay đổi so với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; bị cáo đã thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, gồm: Biên bản khám nghiệm hiện trường tại km 0+800, thuộc địa phận tổ dân phố N, xã T, tỉnh Hưng Yên Kết quả đo nồng độ cồn của L1 thời điểm xét nghiệm hồi 9 giờ 50 phút ngày 07/5/2025, Phiếu xét nghiệm ma túy của Lưu V H ngày 07/5/2025, Bản ảnh khám nghiệm phương tiện ngày 15/5/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh T1; Bản kết luận giám định tử thi số 468/KLGĐTT-KTHS ngày 03/6/2025 của Phòng Kcông an tỉnh T; Bản kết luận giám định số 893/KL-KTHS ngày 22/8/2025 của Phòng KCông an tỉnh H Biên bản ghi lời khai người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Phạm Thị N4 các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn để kết luận:

Hồi 08 giờ 01 phút ngày 07/5/2025, khu vực ngã tư giao nhau giữa QL39, QL37B, QL37, ĐT456 thuộc địa phận tổ dân phố N, xã T, tỉnh Hưng Yên Bị cáo Lưu Văn H , có giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô tải, gắn biển kiểm soát kiểm soát 90H-016.55 thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn khi chuyển hướng xe – vi phạm quy định Điều 12 và Điều 15 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024, gây tai nạn giao thông với xe đạp do ông Tô Văn P2 khiển phía trước đang rẽ trái cùng chiều; hậu quả làm ông Tô Văn P tử vong.

[4] Bị cáo H là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng cho người khác.

[5] Bị cáo H đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên đã truy tố.

[6] Về nhân thân, tháng 5 năm 2010 bị cáo H đã bị Toà án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng tính đến ngày 30/4/2011, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và án phí; từ đó đến trước thời điểm gây tai nạn giao thông, bị cáo không vi phạm pháp luật, chấp hành đầy đủ nghĩa vụ của công dân; vì vậy bị cáo được coi là người có nhân thân tốt.

[7] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; bị

cáo có bố đẻ là liệt sỹ; gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, x, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng cải tạo tại cộng đồng nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo; giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Về hình phạt bổ sung: Đây là lần đầu tiên bị cáo gây tai nạn giao thông làm chết 01 người, sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã chủ động tìm mọi cách để cứu chữa cho bị hại và tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lưu Văn H và đại diện gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự và đã bồi thường xong toàn bộ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo Lưu Văn H là con liệt sỹ nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lưu Văn H phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, x, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lưu Văn H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/11/2025).

Giao bị cáo Lưu Văn H cho Ủy ban nhân dân xã V1, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lưu Văn H và đại diện hợp pháp của

bị hại đã tự thoả thuận về việc bồi thường, không yêu cầu Toà án giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lưu Văn H

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/11/2025; người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- Công an tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 7 - Hưng Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 - Hưng Yên;
- UBND xã V, tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Anh